



CÔNG TY TNHH HIGH ENERGY

Địa chỉ: 99 đường 7A, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, TP. HCM
Tel : 083 817 0386 – 083 817 0387 Fax : 083 817 0301
Email : info@nangluongcao.com www.nangluongcao.com
MST : 0313 382861 **HOTLINE: 09 7777 55 11 – 0933 239 828**

BẢNG BÁO GIÁ **MÁY BIẾN THỂ CÁCH LY 1 PHA**

STT	0V-380V-415V/0V-110V-220V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	300MA	66VA	220.000
2	600MA	132VA	483.000
3	1A	220VA	630.000
4	1.5A	330VA	840.000
5	2A	440VA	1,050.000
6	2.5A	550VA	1,208.000
7	3A	660VA	1,365.000
8	4A	880VA	1,785.000
9	5A	1.1KVA	2,205.000
10	6A	1.32KVA	2,835.000
11	7A	1.54KVA	3,675.000
12	8A	1.76KVA	3,885.000
13	9A	1.98KVA	4,095.000
14	10A	2.2KVA	4,410.000
15	11A	2.4KVA	4,568.000
16	15A	3KVA	5,250.000
17	20A	4.4KVA	7,035.000
18	30A	6.6KVA	9,450.000
19	35A	7.7KVA	11,156.000
20	40A	8.8KVA	12,469.000
21	45A	9.9KVA	13,781.000
22	50A	11KVA	15,094.000

STT	0V-220V/0V-100V-110V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	300MA	33VA	147.000
2	600MA	66VA	210.000
3	1A	110VA	368.000
4	1.5A	165VA	515.000
5	2A	220VA	641.000
6	2.5A	275VA	693.000
7	3A	330VA	903.000
8	4A	440VA	1,050.000
9	5A	550VA	1,260.000
10	6A	660VA	1,365.000
11	7A	770VA	1,512.000
12	8A	880VA	1,743.000
13	9A	990VA	1,964.000
14	10A	1.1KVA	2,205.000
15	11A	1.2KVA	2,520.000
16	15A	1.5KVA	3,150.000
17	20A	2.2KVA	4,305.000
18	30A	3.3KVA	5,250.000
19	40A	4.4KVA	6,825.000
20	45A	5KVA	8,400.000



BẢNG BÁO GIÁ

MÁY BIẾN THỂ CÁCH LY 3 PHA

STT	380V-415V/110V-220V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	0.65A	250	1,365.000
2	1.31A	500	1,733.000
3	1.96A	750	2,205.000
4	2.6A	1K	2,625.000
5	5.3A	2K	3,885.000
6	7.9A	3K	5,145.000
7	10.5A	4K	7,035.000
8	13.1A	5K	9,030.000
9	19.7A	7.5K	11,865.000
10	23.6A	9K	15,120.000
11	26.2A	10.5K	15,750.000
12	31.5A	12K	18,375.000
13	39.4A	15K	21,945.000
14	52.5A	20K	26,040.000
15	65.6A	25K	32,970.000
16	78.7A	30K	42,000.000
17	105A	40K	49,350.000
18	131.2A	50K	57,750.000
19	157.5A	60K	68,250.000
20	210A	80K	80,850.000
21	262A	100K	94,500.000

MÁY BIẾN THỂ TỰ NGẮU 3 PHA

STT	380V-415V/110V-220V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	0.65A	250	1,039.000
2	1.31A	500	1,449.000
3	1.96A	750	1,680.000
4	2.6A	1K	1,752.000
5	5.3A	2K	2,835.000
6	7.9A	3K	3,360.000
7	10.5A	4K	3,990.000
8	13.1A	5K	5,040.000
9	19.7A	7.5K	5,880.000
10	23.6A	9K	7,350.000
11	26.2A	10.5K	9,240.000
12	31.5A	12K	10,500.000
13	39.4A	15K	13,230.000
14	52.5A	20K	17,325.000
15	65.6A	25K	21,420.000
16	78.7A	30K	23,730.000
17	105A	40K	28,350.000
18	131.2A	50K	36,750.000
19	157.5A	60K	44,100.000
20	210A	80K	51,450.000
21	262A	100K	63,000.000

BẢNG BÁO GIÁ **MÁY BIẾN THỂ TỰ NGÃU 1 PHA**

STT	0V-380V-415V/0V-110V-220V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	250MA	55VA	168.000
2	500MA	110VA	189.000
3	750MA	165VA	315.000
4	1A	220VA	420.000
5	1.25A	275VA	473.000
6	1.5A	330VA	525.000
7	2A	440VA	630.000
8	2.5A	550VA	788.000
9	3A	660VA	945.000
10	3.5A	770VA	1,050.000
11	4A	880VA	1,155.000
12	4.5A	1KVA	1,260.000
13	5A	1.1KVA	1,470.000
14	6A	1.32KVA	1,575.000
15	7A	1.54KVA	1,733.000
16	8A	1.76KVA	1,890.000
17	9A	1.98KVA	2,100.000
18	10A	2.2KVA	2,310.000
19	13.6A	3KVA	2,520.000
20	18.2A	4KVA	3,255.000
21	22.7A	5KVA	3,990.000
22	27.3A	6KVA	5,145.000
23	31.8A	7KVA	5,670.000
24	41A	9KVA	7,140.000
25	45A	10KVA	8,295.000

STT	0V-220V/0V-100V-110V		
	(A)	(VA)	ĐƠN GIÁ
1	500MA	55VA	115.000
2	1A	110VA	315.000
3	1.5A	165VA	420.000
4	2A	220VA	504.000
5	2.5A	275VA	525.000
6	3A	330VA	578.000
7	3.5A	385VA	651.000
8	4A	440VA	735.000
9	4.5A	500VA	798.000
10	5A	550VA	861.000
11	6A	660VA	1,050.000
12	7A	770VA	1,155.000
13	8A	880VA	1,365.000
14	9A	990VA	1,470.000
15	10A	1.1KVA	1,575.000
16	13.6A	1.5KVA	1,838.000
17	18.2A	2KVA	2,100.000
18	22.7A	2.5KVA	2,625.000
19	27.3A	3KVA	3,150.000
20	31.8A	3.5KVA	4,200.000
21	41A	4.5KVA	5,250.000
22	45A	5KVA	6,300.000

BẢNG BÁO GIÁ
CUỘN KHÁNG CHỐNG SÉT 3 PHA

STT	CUỘN KHÁNG CHỐNG SÉT 3 PHA		
	(A)	(KW)	ĐƠN GIÁ
1	60		1,400.000
2	100		1,800.000
3	150		2,200.000
4	200		2,600.000
5	250		3,000.000
6	300		3,600.000
7	350		4,200.000
8	400		4,800.000

BẢNG BÁO GIÁ CUỘN KHÁNG SỬ DỤNG TỤ BÙ (REACTOR)

3 PHASE - 230V - 7%					
MODEL	KVAR	A	mH	KVA	Đơn Giá
RE-IM	10			1.8	2,709.000
RE-IM	15			2.4	3,339.000
RE-IP	20			2.8	3,759.000
RE-IP	25			3.0	4,074.000
RE-IP	30			6.0	4,599.000
RE-IP	40			9.0	5,754.000
RE-IP	50			12.0	6,909.000



CUỘN KHÁNG SỬ DỤNG TỤ BÙ (REACTOR)

3 PHASE - 440V - 7%					
MODEL	KVAR	A	mH	KVA	Đơn Giá
RE-IM	20				3,549.000
RE-IM	30				4,284.000
RE-IM	40				5,124.000
RE-IP	50				6,385.000
RE-IP	80				9,639.000
RE-IP	100				11,319.000
RE-IP	150				15,225.000



380V - KHỞI ĐỘNG ĐỘNG CƠ 65% - 80% - 100%

MODEL	KW	A	mH	HP	Đơn Giá
RE-IM	5.5			7.5	2,646.000
RE-IM	7.5			10	2,811.000
RE-IM	15			20	4,399.000
RE-IM	22			30	5,898.000
RE-IM	30			40	6,670.000
RE-IM	37			50	7,662.000
RE-IP	55			75	8,977.000
RE-IP	75			100	10,868.000
RE-IP	90			125	13,597.000
RE-IP	110			150	17,063.000
RE-IP	132			175	19,939.000
RE-IP	155			206	21,819.000
RE-IP	175			233	24,852.000
RE-IP	200			267	28,927.000
RE-IP	250			334	33,547.000



* Bảng báo giá áp dụng từ ngày 01/12/2016

* Bảng báo giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10%.

* Ngoài những mặt hàng báo giá trên chúng tôi có thể báo giá các mặt hàng khác mà có liên quan đến điện.

* Mọi thông tin xin liên hệ phòng bán hàng.

* Chân thành cảm ơn quý khách đã tin tưởng và sử dụng sản phẩm của chúng tôi.